

Số: 620 /BC-UBND

An Giang, ngày 23 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết
số 25/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 năm 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên;

Thực hiện Công văn số 6303/BTC-TH ngày 12/5/2025 của Bộ Tài chính về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 25/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 năm 2025, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang báo cáo như sau:

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 25/NQ-CP NGÀY
05/02/2025 CỦA CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên, trong đó có giao mục tiêu tăng trưởng GRDP của tỉnh An Giang năm 2025 là 8,5% trở lên.

Nhằm phấn đấu thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số theo Công điện số 140/CĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phấn đấu tăng trưởng kinh tế hai con số năm 2025; UBND tỉnh An Giang đã ban hành: Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2025; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 16/01/2025 về Kịch bản tăng trưởng kinh tế tỉnh An Giang năm 2025; Văn bản số 59/UBND-TH ngày 16/01/2025 về triển khai nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2025; Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 25/02/2025 về triển khai thực hiện tốc độ tăng trưởng kinh tế phấn đấu 10% trở lên. Đồng thời xây dựng Kế hoạch kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2025 của tỉnh phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng 10%.

**II. TÌNH HÌNH NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP VÀ KINH TẾ - XÃ
HỘI THÁNG 5 NĂM 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và Công điện số 140/CĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phấn đấu tăng trưởng kinh tế hai

con số năm 2025, UBND tỉnh An Giang đã ban hành các Kế hoạch để làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, cụ thể như sau: (1) Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2025; (2) Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 16/01/2025 về Kịch bản tăng trưởng kinh tế tỉnh An Giang năm 2025; (3) Văn bản số 59/UBND-TH ngày 16/01/2025 về triển khai nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2025. Kết quả tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 năm 2025 đạt nhiều kết quả tích cực, cụ thể như sau:

1. Về tình hình sản xuất, kinh doanh

1.1. Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản

- Về trồng trọt: Đến nay, đã xuống giống lúa vụ Hè Thu dứt điểm với diện tích 229.042/228.993 ha đạt 100% kế hoạch (tăng 1.297 ha so vụ Hè Thu năm 2024). Về hoa màu, lũy kế đến nay đã xuống giống 14.068/18.235 ha, đạt 77,15% kế hoạch, gồm: bắp, cải các loại, rau dưa các loại,... Lũy kế thu hoạch màu là 2.107/14.068 ha, đạt 15% DTXG, gồm: rau dưa các loại,...

- Về chăn nuôi: Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được kiểm soát tốt, tạo sự yên tâm cho người chăn nuôi nên quy mô đàn chăn nuôi tiếp tục ổn định và có xu hướng tăng.

- Về lâm nghiệp: Tiếp tục tập trung công tác phòng cháy chữa cháy rừng, bảo vệ rừng và gieo ươm chuẩn bị cây giống lâm nghiệp để triển khai thực hiện trồng theo kế hoạch năm 2025.

- Về thủy sản: Ước tổng sản lượng thủy sản nuôi trồng thu hoạch trong tháng (bao gồm sản lượng nuôi lồng, bè) khoảng 59 ngàn tấn. Lũy kế từ đầu năm đến nay khoảng 268 ngàn tấn. Trong đó: Sản lượng cá tra thu hoạch (bao gồm sản lượng nuôi lồng, bè) khoảng 53 ngàn tấn. Lũy kế từ đầu năm đến nay khoảng 244 ngàn tấn. Ước sản lượng thủy sản khai thác nội địa trong tháng khoảng 197 tấn, lũy kế từ đầu năm đến nay khoảng 772 tấn.

- Về chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Lũy kế tính đến nay, toàn tỉnh có 80/110 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, tỷ lệ 72,73%; 38/80 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, tỷ lệ 47,5%; 08 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

1.2. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

Trong tháng 5 năm 2025, tình hình sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát triển khá, các doanh nghiệp, cơ sở hoạt động sản xuất công nghiệp đẩy mạnh sản xuất, đáp ứng nhu cầu của thị trường nội địa và xuất khẩu. Một số sản phẩm công nghiệp chủ lực xuất khẩu của tỉnh tăng trưởng cao so cùng kỳ năm trước như thủy sản, gạo, may mặc, da giày.... Trong đó, ngành sản xuất may mặc, da giày có thêm nhiều đơn đặt hàng, thời gian ký kết đơn hàng dài ngày, thị trường ổn định; doanh nghiệp tuyển dụng thêm lao động, gia tăng nhịp độ sản xuất nên sản phẩm tăng đáng kể.

Công tác giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục được chú trọng. Ước lũy kế giải ngân vốn từ đầu năm đến ngày 13/5/2025 là 1.390.210 triệu đồng, đạt

14,04% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao và đạt 13,70% kế hoạch vốn tỉnh giao.

1.3. Khu vực dịch vụ

Trong tháng trùng vào dịp lễ 30/4 và 1/5 nên thúc đẩy nhu cầu mua sắm và tiêu dùng tăng cao, thị trường hàng hóa duy trì sự ổn định tương đối. Nguồn cung các mặt hàng thiết yếu, đặc biệt là lúa gạo - nông sản chủ lực của tỉnh được kỳ vọng tiếp tục được đảm bảo. Giá cả các mặt hàng như xăng dầu, gas có khả năng không có nhiều biến động lớn do chính sách điều hành chung của Nhà nước.

Ước doanh thu bán buôn, bán lẻ hàng hóa, dịch vụ đến nay đạt 22.142,3 tỷ đồng, tăng 17,35% so cùng kỳ. Trong đó: Doanh thu hoạt động bán buôn và bán lẻ hàng hóa đạt 19.164,2 tỷ đồng, tăng 16,93% so cùng kỳ; Doanh thu các ngành dịch vụ đạt 2.978,1 tỷ đồng, tăng 20,17% so cùng kỳ. Ước doanh thu hoạt động vận tải và kho bãi đạt 833,4 tỷ đồng, tăng 18,33% so cùng kỳ.

Về hoạt động du lịch, trong tháng 5, An Giang đón khoảng 1,1 triệu lượt khách (tăng 38% so với cùng kỳ). Doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt 1.300 tỷ đồng (tăng 44% so với cùng kỳ). Lũy kế 5 tháng đầu năm 2025, An Giang đón 6,2 triệu lượt khách (tăng 5% so với cùng kỳ, ước đạt 62% so với kế hoạch năm 2025). Doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt 7.200 tỷ đồng (tăng 10,7% so với cùng kỳ, ước đạt 67% so với kế hoạch năm 2025).

Nhiều hoạt động quảng bá, xúc tiến, thông tin du lịch được tổ chức như: tổ chức khảo sát xây dựng sản phẩm du lịch về nguồn vùng biên theo Kế hoạch liên kết hợp tác phát triển du lịch Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành Đồng bằng Sông Cửu Long năm 2025, từ ngày 13 - 14/5/2025 tại thành phố Châu Đốc, thị xã Tịnh Biên và thị xã Tân Châu.

1.4. Xuất, nhập khẩu hàng hóa

Trước bối cảnh diễn biến khó lường của thị trường thương mại, đặc biệt là hoạt động xuất khẩu của tỉnh tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức do ảnh hưởng kéo dài của suy giảm kinh tế toàn cầu, căng thẳng địa chính trị,... Đặc biệt, là chính sách mới của Chính phủ Hoa Kỳ đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp. Tuy nhiên, với sự hỗ trợ, quan tâm, chỉ đạo kịp thời từ Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh và sự phối hợp, chủ động thích ứng linh hoạt của doanh nghiệp tỉnh An Giang đã góp phần vào kim ngạch xuất khẩu của tỉnh khả quan, tăng trưởng so cùng kỳ. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu từ đầu năm đến nay ước đạt 675 triệu USD, tăng 3,08% so với cùng kỳ. Trong đó: kim ngạch xuất khẩu đạt 417 triệu USD, tăng 2,81% so với cùng kỳ; nhập khẩu khoảng 258 triệu USD, tăng 3,53% so với cùng kỳ.

Một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu như sau: Thủy sản: Ước sản lượng xuất khẩu đạt 58 nghìn tấn, tương 113,5 triệu USD, tăng 7,86% về lượng và tăng 10,41% về kim ngạch so cùng kỳ. Gạo: xuất khẩu ước đạt 46,8 nghìn tấn, tương đương 24,5 triệu USD, bằng 30% về kim ngạch so với cùng kỳ. Giá xuất khẩu một số loại gạo hiện nay: gạo 5% giá 395 USD/tấn, gạo 25% giá 369 USD/tấn; riêng gạo Nhật không ảnh hưởng cạnh tranh về giá, giá xuất khẩu khá

cao (931 USD/tấn). Rau quả đông lạnh: xuất khẩu đạt 48 nghìn tấn, tương đương 32,5 triệu USD, tăng 34,77% về kim ngạch so với cùng kỳ. Hàng may mặc (quần áo): xuất khẩu đạt 103,4 triệu USD, tăng 27,27% so với cùng kỳ. Hàng giày dép: xuất khẩu đạt 105,9 triệu USD, tăng 28,35% so với cùng kỳ.

1.5. Về Tài chính - Ngân hàng

Ước thu ngân sách nhà nước từ kinh tế địa bàn 5 tháng năm 2025 là 3.905 tỷ đồng, đạt 50,85% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, vượt tiến độ bình quân dự toán (41,67%/5 tháng), gồm: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 190 tỷ đồng, đạt 41,3% dự toán; Thu nội địa: 3.715 tỷ đồng, đạt 51,45% dự toán; nếu không kể số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì ước thực hiện là 2.191 tỷ đồng, đạt 47,61% dự toán.

Ước chi ngân sách địa phương 5 tháng năm 2025 là 8.645 tỷ đồng, đạt 36,9% dự toán HĐND tỉnh giao, gồm: Chi cân đối ngân sách: 7.226 tỷ đồng, đạt 39,46% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó: chi đầu tư phát triển: 911 tỷ đồng, đạt 21,88% dự toán; chi thường xuyên: 6.313 tỷ đồng, đạt 45,97% dự toán. Chi từ nguồn trung ương bổ sung mục tiêu: 1.419 tỷ đồng, đạt 27,75% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó: chi đầu tư phát triển: 1.000 tỷ đồng, đạt 24,51% dự toán; chi thường xuyên: 284 tỷ đồng, đạt 41,67% dự toán; chi chương trình MTQG: 135 tỷ đồng, đạt 38,34% dự toán.

Huy động vốn và tín dụng tiếp tục tăng trưởng, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Đến nay, vốn huy động tại địa phương ước đạt 77.300 tỷ đồng, tăng 1,00% so cuối năm 2024, tăng 7,91% so cùng kỳ. Dự nợ tín dụng ước đạt 126.500 tỷ đồng, tăng 1,06% so cuối năm 2024, tăng 9,67% so cùng kỳ. Tiếp tục triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh.

1.6. Về đăng ký doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Tỉnh An Giang tiếp tục đẩy mạnh thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong năm 2025. Ước tháng 5 năm 2025, trên địa bàn tỉnh An Giang có 92 doanh nghiệp đăng ký thành lập, với tổng vốn đăng ký là 583 tỷ đồng và số doanh nghiệp giải thể là 21 doanh nghiệp. Lũy kế 5 tháng đầu năm 2025, toàn tỉnh có 458 doanh nghiệp đăng ký thành lập, với tổng vốn đăng ký là 2,917 tỷ đồng và số doanh nghiệp giải thể là 104 doanh nghiệp. Ước đến cuối năm 2025 (không tính Kiên Giang) có 1,100 doanh nghiệp đăng ký thành lập, với tổng vốn đăng ký là 7,000 tỷ đồng và số doanh nghiệp giải thể là 250 doanh nghiệp.

Đẩy mạnh tuyên truyền trong toàn hệ thống chính trị, doanh nghiệp và nhân dân về Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Chủ động nghiên cứu, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy Chương trình hành động và xây dựng Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW.

Trong tháng 5 năm 2025, tỉnh đã tiếp và cung cấp thông tin cho một số nhà đầu tư có nhu cầu tìm hiểu đầu tư tại Khu công nghiệp Bình Hoà, Khu công nghiệp Xuân Tô thực hiện dự án may mặc, thủy sản... Tiếp Công ty ROYNE

CO.LTD đến khảo sát, tìm hiểu đầu tư tại Khu công nghiệp Bình Hòa. Xem xét, cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 02 dự án ; thông báo chấm dứt hoạt động 04 dự án . Lũy kế đến nay tại các Khu công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh, đã thu hút được 43 dự án (trong đó: 07 dự án 100% vốn nước ngoài) với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 6.959 tỷ đồng, tổng diện tích đất cho thuê 146 ha (trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư), giải quyết việc làm cho khoảng 19.000 lao động, trong đó:

Khu công nghiệp Bình Hòa có 15/16 dự án đã đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, giải quyết việc làm cho khoảng 18.000 lao động. Khu công nghiệp Bình Long có 08/08 dự án đang hoạt động, giải quyết việc làm cho khoảng 1.033 lao động. Khu công nghiệp Xuân Tô có 01 dự án được cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư còn hiệu lực. Khu vực cửa khẩu Tịnh Biên có 10 dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư còn hiệu lực. Khu vực cửa khẩu Khánh Bình có 06/07 dự án đang hoạt động, 01 dự án đang triển khai xây dựng. Khu vực cửa khẩu Vĩnh Xương có 01 dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư còn hiệu lực.

2. Về một số lĩnh vực xã hội

2.1. Về lao động, việc làm

Tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động cho 2.211 trường hợp (*giải quyết việc làm mới cho 169 lao động*). Lũy kế từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm cho 7.358 trường hợp, đạt 111,67% so với cùng kỳ năm 2024¹ với 420 lao động và 19 lượt doanh nghiệp tham dự trực tiếp. Từ công tác tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm và Chương trình cho vay giải quyết việc làm đã giải quyết việc làm mới 11.532 lao động², trong đó, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là 347 lao động³.

Trong tháng 5, đã xác nhận vay vốn tín dụng cho 11 lao động có nhu cầu vay vốn để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; hỗ trợ chi phí ban đầu 59 lao động đủ điều kiện đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, kinh phí 309,45 triệu đồng. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã xác nhận vay vốn tín dụng cho 87 lao động có nhu cầu vay vốn để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (*trong đó Trung tâm Dịch vụ việc làm xác nhận 45 lao động*); hỗ trợ chi phí ban đầu 85 lao động đủ điều kiện đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (*trong đó Trung tâm Dịch vụ việc làm xác nhận 54 lao động*) với kinh phí 439,45 triệu đồng.

Trong tháng, đã cấp mới 07 Giấy phép lao động, gia hạn 01 Giấy phép lao động; nhận 01 báo cáo về tình hình sử dụng lao động nước ngoài theo khoản 1, Điều 7, Nghị định số 152/2020/NĐ-CP cho người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh . Lũy kế từ đầu năm đến nay cấp mới 30, cấp lại 05, gia hạn 18, thu hồi 12 Giấy phép lao động; nhận 05 Báo cáo sử dụng

¹ Trong đó, tổ chức được 12 Cụm (điểm) tại 02 huyện, thị, thành phố (Chợ Mới; Long Xuyên)

² Trung tâm Dịch vụ việc làm: 622 lao động; dự án vay giải quyết việc làm: 10.617 lao động; lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: 293 lao động.

³ Lũy kế từ đầu năm đến nay: Nhật Bản: 234 lao động, Đài Loan: 99 lao động, Hàn Quốc: 11 lao động, Saudi Arabia: 01 lao động, Trung Quốc: 01 lao động, Lithuania: 01 lao động.

lao động người nước ngoài. Tổng số lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh là 167 lao động (trong đó, số lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp là 118 lao động).

2.2. Về an sinh xã hội

Tiếp tục quan tâm thực hiện tốt các chính sách chăm sóc đời sống người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh An Giang. Đồng thời hướng dẫn địa phương tổ chức thăm tặng quà cho trên 31.170 người có công với số tiền trên 31 tỷ đồng. Ban hành Quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp cho 1.718 trường hợp với tổng số tiền chi trả là 35.399 triệu đồng; ban hành Quyết định dừng trợ cấp thất nghiệp cho 45 lao động có việc làm trở lại làm việc. Lũy kế từ đầu năm đến nay đã giải quyết trợ cấp thất nghiệp cho 5.434 trường hợp với tổng số tiền là 112.227 triệu đồng; lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp có việc làm trở lại làm việc 364 lao động.

Đẩy mạnh thực hiện phong trào “Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước từ nay đến năm 2025”, tính đến nay, toàn tỉnh đã tổ chức khởi công xây dựng 2.887 căn/3.138 căn, đạt 92% (2.422 căn xây mới và 465 căn sửa chữa); hoàn thành đưa vào sử dụng 2.270 hộ (392/689 trường mầm non, phổ thông công lập toàn tỉnh). Riêng nhóm đối tượng người có công với cách mạng đã khởi công và hoàn thành 464 căn/464 căn (100%), đạt kế hoạch đề ra.

Về công tác thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội: Trợ giúp thường xuyên tại cộng đồng: Tính đến nay, toàn tỉnh thực hiện chi trợ cấp cho 94.863, trong đó: 28.385 người cao tuổi; 52.116 người khuyết tật; hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng cho 12.716 hộ gia đình/cá nhân chăm sóc; 1.646 đối tượng bảo trợ xã hội khác là trẻ mồ côi, người đơn thân...với kinh phí trên 78 tỷ đồng/tháng.

Về bảo hiểm xã hội (BHXH): Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH đạt 138.630/933.045 người, chiếm 14,86%, tăng 8.646 người so với cùng kỳ năm 2024, trong đó: BHXH bắt buộc đạt 120.088/933.045 người, chiếm 12,87%, tăng 5.441 người so với cùng kỳ năm 2024; BHXH tự nguyện đạt 18.542/933.045 người, chiếm 1,99%, tăng 3.205 người so với cùng kỳ năm 2024.

2.3. Về giáo dục đào tạo

Trong tháng 5 năm 2025, ngành Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức triển khai thực hiện đạt hầu hết các nhiệm vụ đã đề ra. Công tác tổ chức các kỳ thi, hội thi của ngành đảm bảo đúng kế hoạch. Bên cạnh, công tác chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi Tuyển sinh 10 và tốt nghiệp THPT năm 2025 cũng được chủ động chuẩn bị nhằm đảm bảo tiến độ, duy trì chất lượng giáo dục. Tỷ lệ trường công lập đạt Chuẩn quốc gia đến tháng 15/5/2025 đạt 56,98% (392/689 trường mầm non, phổ thông công lập toàn tỉnh).

2.4. Chăm sóc sức khỏe nhân dân

Ngành Y tế tiếp tục tập trung các hoạt động phòng chống các dịch bệnh trước cũng như phối hợp liên ngành kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đảm bảo đủ thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị cho người dân; nâng cao chất lượng đội ngũ y tế; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng nhân viên y tế đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân. Duy trì và đảm bảo tốt các hoạt động khám chữa bệnh; nâng cao chất lượng các hoạt động y tế cơ sở, duy trì 100% trạm y tế xã có bác sĩ làm việc.

Trong kỳ báo cáo đã ghi nhận 224 trường hợp mắc sốt xuất huyết (SXH), không tử vong; đã phát hiện và xử lý 79 ổ dịch SXH trên địa bàn toàn tỉnh. Lũy kế từ đầu năm đến nay số mắc SXH là 657 ca, không có tử vong; đã phát hiện và xử lý tổng cộng 222 ổ dịch SXH trên địa bàn toàn tỉnh. Đồng thời, ghi nhận 269 trường hợp mắc Tay-Chân-Miệng (TCM), không tử vong; đã phát hiện và xử lý 22 ổ dịch TCM trên địa bàn toàn tỉnh. Lũy kế từ đầu năm đến nay số mắc TCM là 898 ca, không có tử vong; đã phát hiện và xử lý 71 ổ dịch TCM trên địa bàn toàn tỉnh. Đến nay, số người nhiễm HIV được phát hiện: 162 người và tử vong 3 người. So với cùng kỳ năm 2024, số người nhiễm HIV 142 người (tăng 20 người) và số tử vong 17 người (giảm 14 người).

2.5. Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa - nghệ thuật kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, các sự kiện trọng đại của đất nước và của tỉnh: Liên hoan các nhóm nhạc mở rộng tỉnh An Giang lần thứ IX năm 2025 (từ ngày 12 - 13/5/2025), Liên hoan Văn nghệ Nông dân lần thứ VI năm 2025 (từ ngày 17 - 18/5/2025), Chương trình nghệ thuật chủ đề “Miền Nam nhớ mãi ơn Người” kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025) vào ngày 19/5/2025 tại Công trường Trưng Nữ Vương (thành phố Long Xuyên). Tổ chức Liên hoan múa không chuyên tỉnh An Giang lần II năm 2025, từ ngày 14 - 15/5/2025 tại Công trường Trưng Nữ Vương (thành phố Long Xuyên). Tham gia Hội diễn Nghệ thuật Quần chúng “Tiếng hát từ làng sen” toàn quốc kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025), từ ngày 16 - 19/5/2025 tại tỉnh Nghệ An.

Bảo tàng tỉnh, Khu lưu niệm Chủ tịch Tôn Đức Thắng mở cửa, thường xuyên phục vụ tốt nhu cầu tham quan, tìm hiểu của du khách trong và ngoài nước. Bảo tàng tỉnh đã đón tiếp 5.402 lượt khách tham quan (10 đoàn: 459 lượt khách, 4.936 lượt khách vắng lai, 07 lượt khách quốc tế), Khu lưu niệm Chủ tịch Tôn Đức Thắng đón tiếp 8.879 lượt khách tham quan (31 đoàn: 1.157 lượt khách, 7.606 lượt khách vắng lai, 116 lượt khách quốc tế).

Về thể thao thành tích cao của An Giang, các bộ môn thể thao: Điền kinh, Vovinam, Võ cổ truyền, Bóng đá (U15), Xe đạp địa hình, Cử tạ, Boxing đã cử 14 lượt HLV, 106 lượt VĐV tham dự các giải thể thao trong hệ thống thi đấu quốc gia và các giải thể thao quốc tế năm 2025. Kết quả đoạt 34 huy chương các loại (12 HCV - 12 HCB - 10 HCD), nổi bật là: 01 HLV, 02 VĐV của An Giang tham dự và đoạt 01 HCV - 02 HCB - 03 HCD tại giải Vô địch Cử tạ Châu Á năm 2025; bộ môn Xe đạp đường trường tham dự và đoạt Áo vàng cá nhân chung cuộc, hạng nhất đồng đội chung cuộc tại giải Cuộc đua xe đạp toàn

quốc tranh Cúp Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 37 năm 2025.

2.6. Về cải cách hành chính

Hoàn thành việc khảo sát Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính đối với các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh năm 2024 (dự kiến công bố trong quý II/2025). Thực hiện các thủ tục, hồ sơ khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích trong thực hiện Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng trên địa bàn tỉnh.

Báo cáo phân tích kết quả Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (Sipas), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh An Giang năm 2024. Tiếp tục hoàn chỉnh Báo cáo sơ kết 05 năm (2021 - 2025) thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang.

2.7. Công tác tư pháp

Tiếp tục thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật; Quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; Quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật; Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, bồi thường nhà nước; Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; Thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Trong tháng, đã có ý kiến đề nghị xây dựng 10 Nghị quyết, ý kiến 05 đề nghị xây dựng Quyết định. Thẩm định 16 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (14 quyết định); góp ý 23 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (08 luật, 01 nghị định, 01 quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 02 thông tư, 03 nghị quyết, 08 quyết định).

Tuyên truyền, nghiên cứu, xây dựng Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

3. Về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tài nguyên, môi trường

Về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Trong đó, phối hợp các sở ngành, địa phương rà soát, xác định nhiệm vụ và nhu cầu kinh phí cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2025 và các năm tiếp theo, đảm bảo bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách địa phương cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2025; dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình

hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (thay thế Kế hoạch Số 181/KH-UBND ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh); tổ chức Lễ phát động phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh và ra mắt nền tảng “Học tập suốt đời” trên ứng dụng di động SmartAnGiang để phục vụ người dân học tập suốt đời trên môi trường số.

Công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh thực hiện đảm bảo theo Kế hoạch năm được phê duyệt; trong đó, đã triển khai 04 nhiệm vụ KH&CN nhằm chọn được các giống lúa có triển vọng, chất lượng cao bổ sung vào bộ giống lúa của tỉnh góp phần thực hiện thành công Đề án, trong đó nổi bật đề tài “Xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu phục vụ đề án xây dựng và phát triển thương hiệu gạo An Giang tại huyện Châu Phú, tỉnh An Giang” do Viện Nghiên cứu nông nghiệp công nghệ cao ĐBSCL chủ trì đề tài thực hiện nhằm lựa chọn được 02 giống lúa đặc thù (tỉnh An Giang được sử dụng độc quyền khai thác, sản xuất kinh doanh) cho gieo trồng tại vùng nguyên liệu đáp ứng yêu cầu của Đề án. Đến nay, đề tài đề xuất chọn được 02 giống lúa HATRI 10, HATRI 722 phù hợp với điều kiện canh tác tại tỉnh An Giang. Đồng thời, tỉnh được Cục Sở hữu trí tuệ giấy “Chứng nhận gạo An Giang”, đây là một trong cơ sở quan trọng để nhận diện, phát triển thương hiệu gạo tỉnh An Giang trong thời gian tới.

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh cung cấp 1.992 dịch vụ công. Trong đó, dịch vụ công trực tuyến một phần có 549 dịch vụ; dịch vụ công trực tuyến toàn trình có 1206 dịch vụ; Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trước hạn và đúng hạn đạt 99,3%. Đã thực hiện đồng bộ 100% dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình của tỉnh (939 dịch vụ) trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Tỷ lệ số hóa của tỉnh trên Cổng dịch vụ công quốc gia ghi nhận: (1) Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 86,16%; (2) Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả bản điện tử đạt 86,59%; (2) Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả bản điện tử đạt 87,28%. Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành đạt 100%.

Hồ sơ công việc tại cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật) đạt tỷ lệ lần lượt là 95,87%, 98,63%, 99,11%. Tỷ lệ báo cáo của cơ quan nhà nước được thực hiện trực tuyến thông qua Hệ thống thông tin báo cáo, tổng hợp dữ liệu đồng tỉnh đạt 100%.

Tính đến tháng 5/2025, tổng số cơ quan nhà nước cấp tỉnh hoàn thiện Chính quyền điện tử là 13/14⁴ cơ quan, đạt tỉ lệ 92,86%. Cổng dữ liệu mở tỉnh An Giang được vận hành tại địa chỉ <https://opendata.angiang.gov.vn/>, số lượng

⁴ (1) Sở Khoa học và Công nghệ; (2) Văn phòng UBND tỉnh, (3) Ban Quản lý khu kinh tế, (4) Sở Công thương, (5) Sở Giáo dục và Đào tạo, (6) Sở Tài chính, (7) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, (8) Sở Xây dựng, (9) Thanh tra tỉnh, (10) Sở Dân tộc và Tôn giáo, (11) Sở Nội vụ, (12) Sở Y tế, (13) Sở Tư pháp.

CQNN cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã cung cấp dữ liệu mở là 180/180⁵ cơ quan, đạt tỷ lệ 100%.

Chữ ký số cơ quan: đã được cấp chứng thư số chuyên dùng công vụ là 658 chứng thư số, trong đó: (1) Cấp tỉnh: 31/32⁶ sở, ban, ngành tỉnh đã được cấp chứng thư số đạt tỷ lệ 96,88%; (2) Cấp huyện: 11/11 UBND cấp huyện và 450 đơn vị thuộc, trực thuộc UBND cấp huyện đã được cấp chứng thư số đạt tỷ lệ 100%; (3) Cấp xã: 155/155 UBND cấp xã được cấp chứng thư số đạt tỷ lệ 100%.

Về tài nguyên và môi trường: Tập trung giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của ngành. Trong kỳ, đã tiếp nhận mới 19.311 hồ sơ, lũy kế đã tiếp nhận và giải quyết 88.061 hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính, trong đó: cấp tỉnh: 717 hồ sơ (đúng hạn: 525 hồ sơ; trễ hạn: 23 hồ sơ, chiếm 4,1%); cấp huyện: 43.836 hồ sơ (đúng hạn: 37.870 hồ sơ; trễ hạn: 954 hồ sơ, chiếm 2,4%); Quy trình nội bộ tại cấp huyện: 43.508 hồ sơ. Lũy kế đã triển khai 32 cuộc thanh, kiểm tra với 39 tổ chức, cá nhân; xử phạt 03 trường hợp với số tiền 125 triệu đồng.

4. Về quản lý nhà nước, quốc phòng, an ninh

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ sắp xếp bộ máy, tổ chức đơn vị hành chính các cấp. UBND tỉnh An Giang đã phối hợp UBND tỉnh Kiên Giang xây dựng Kế hoạch số 123-KH/TGV ngày 15/5/2025 để chỉ đạo hoạt động của Tổ Giúp việc số 05 về tham mưu phương án xử lý tài chính, tài sản, hậu cần, dự án đầu tư công, lưu trữ và số hóa tài liệu, các điều kiện đảm bảo phục vụ công tác khi hợp nhất tỉnh An Giang và tỉnh Kiên Giang.

Các lực lượng phối hợp giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn; triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ. Đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 71 vụ tội phạm về trật tự xã hội, tệ nạn xã hội, giảm 03 vụ (71/74), giảm 4,1% so với tháng trước. Có 16 vụ tội phạm về kinh tế, tham nhũng, buôn lậu gian lận thương mại, tăng 07 vụ (16/09), tăng 77,8% so với tháng trước; Có 23 vụ tội phạm về ma túy, giảm 06 vụ (23/29), giảm 20,7% so với tháng trước; Chưa phát hiện tội phạm về môi trường, giảm 03 vụ (00/03) so với tháng trước; Chưa phát hiện tội phạm sử dụng công nghệ cao, không tăng giảm so với tháng trước.

Lũy kế đến nay, có 146 vụ tội phạm về kinh tế, tham nhũng, buôn lậu gian lận thương mại, giảm 101 vụ (146/247), giảm 40,9% so với cùng kỳ năm 2024; có 149 vụ tội phạm về ma túy, tăng 41 vụ (149/108 vụ), tăng 38% so với cùng kỳ 2024; Có 28 vụ tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường, tài nguyên, an toàn thực phẩm, liên quan 33 cá nhân, giảm 49 vụ (28/77), giảm 63,6% so với cùng kỳ năm 2024; Có 22 vụ tội phạm sử dụng công nghệ cao, tăng 14 vụ (22/08) so với cùng kỳ năm 2024. Trong tháng không xảy ra tai nạn cháy, giảm 02 vụ (00/02 vụ) so với tháng trước⁷. Đảm bảo trật tự an toàn giao

⁵ 180 cơ quan gồm: 14 sở, ngành tỉnh; 11 UBND cấp huyện; 155 UBND cấp xã.

⁶ Sở Dân tộc và Tôn giáo chưa được cấp chứng thư số.

⁷ Lũy kế đến nay, xảy ra 04 vụ cháy, giảm 06 vụ (04/10), giảm 60% so với cùng kỳ năm 2024, không có thiệt hại về người, không tăng giảm (00/00), thiệt hại tài sản trị giá 1,767 tỷ đồng, giảm 6,436 tỷ (1,767/8,203 tỷ đồng), giảm 78,5%.

thông⁸; ra quân tháo gỡ tình trạng ùn tắc giao thông, đặc biệt trên các tuyến đường huyết mạch của tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh An Giang tháng 5 tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực, tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm 2024 trên nhiều lĩnh vực, góp phần hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội của năm 2025. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu đều duy trì mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm 2024 như: Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn tỉnh; doanh thu bán buôn, bán lẻ hàng hóa, dịch vụ; kim ngạch xuất khẩu hàng hóa; tổng doanh thu từ hoạt động du lịch tăng với cùng kỳ. Thu ngân sách nhà nước từ kinh tế địa bàn 5 tháng năm 2025 là 3.905 tỷ đồng, đạt 50,85% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, vượt tiến độ bình quân dự toán (41,67%/5 tháng), gồm: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 190 tỷ đồng, đạt 41,3% dự toán; Thu nội địa: 3.715 tỷ đồng, đạt 51,45% dự toán; nếu không kể số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì ước thực hiện là 2.191 tỷ đồng, đạt 47,61% dự toán.

Công tác bảo đảm an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm, thực hiện kịp thời, đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được tăng cường. Công tác xúc tiến đầu tư tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện. Thực hiện nghiêm các quy định phòng, chống tham nhũng, tiết kiệm, chống lãng phí; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 6 NĂM 2025

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án bổ sung phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên; Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 25/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của tỉnh.

Triển khai quyết liệt, có hiệu quả Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Tiếp tục theo dõi sản xuất vụ Hè Thu 2025 và liên kết tiêu thụ lúa nếp, rau màu và cây ăn trái. Quản lý, cấp mới, tái chứng nhận và kiểm tra giám sát mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 663/KH-CCTTBVTV, ngày 25/11/2024 về việc thực hiện Đề án Phát triển bền vững 1 triệu hecta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng Sông Cửu Long đến năm

⁸ Xây 26 vụ TNGT (đều là TNGT đường bộ), làm chết 18 người, bị thương 11 người; giảm 02 vụ (26/28), giảm 7,1%, tăng 03 người chết (18/15), tăng 20%, giảm 05 người bị thương (11/16), giảm 31,3% so với tháng trước. Lũy kế đến nay, TNGT xảy ra 121 vụ, làm chết 74 người, bị thương 57 người; tăng 09 vụ (121/112 - tăng 8%), tăng 09 người chết (74/65 - tăng 13,8%), tăng 01 người bị thương (57/56 - tăng 1,8%) so với cùng kỳ năm 2024. Nguyên nhân chủ yếu là: có liên quan đến sử dụng rượu, bia, đi không đúng phần đường, làn đường, chuyển hướng không đúng quy định, tránh vượt không đúng quy định, không chú ý quan sát...

2030 tại An Giang năm 2025. Tiếp tục triển khai rà soát địa điểm triển khai mô hình 50 ha tham gia Đề án 1 triệu hecta lúa chất lượng cao thực hiện liên tục 3 vụ bắt đầu từ vụ Thu Đông 2025,...

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình trọng điểm và giải ngân vốn đầu tư công. Thường xuyên kiểm tra, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án tuyến đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng đoạn qua địa phận tỉnh An Giang và các công trình trọng điểm khác của tỉnh. Yêu cầu các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân, phân đấu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước 100% theo kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.

Ban hành và triển khai kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Tập trung rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh, đặc biệt các dự án bất động sản nhưng phải đúng quy định của pháp luật và không hợp thức hóa các sai phạm. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh toàn diện trên các lĩnh vực, để thu hút đầu tư; có giải pháp quyết liệt để cải thiện các chỉ số.

Tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến, tình hình chính sách biên mậu; kịp thời dự báo, nhận định và triển khai các giải pháp kịp thời để hỗ trợ, đồng hành, định hướng cho doanh nghiệp thích ứng linh hoạt, ổn định và phát triển hoạt động thông quan hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

Tập trung triển khai công tác lập và điều chỉnh các quy hoạch; quá trình thực hiện các quy hoạch phải có kế hoạch, thời gian hoàn thành cụ thể trong từng phần việc; các quy hoạch chung thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ khẩn trương hoàn thành để trình phê duyệt.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả thu ngân sách nhà nước, mở rộng cơ sở thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời và chống thất thu thuế, nhất là đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống, lưu trú, thương mại điện tử, giao dịch xuyên biên giới..., phân đấu hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách Quý II năm 2025.

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ các nguồn tài nguyên, khoáng sản; kiên quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm; xử lý nghiêm các hành vi khai thác, vận chuyển, mua bán trái phép tài nguyên (đất, cát, đá,...).

Tiếp tục tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh, lễ hội truyền thống của địa phương. Tiếp tục tuyên truyền chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy; việc sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã, không tổ chức cấp huyện tạo sự đồng thuận trong nội bộ và Nhân dân. Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, giải quyết kịp thời chính sách cho các đối tượng người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số. Đặc biệt khẩn trương hoàn thành chương trình “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2025”, thống nhất ngày 10/6/2025 tổng kết hoàn thành dứt điểm xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức dạy và học, ôn tập chuẩn bị cho Kỳ thi Tốt nghiệp THPT 2025 phấn đấu duy trì và nâng cao thành tích đã được năm 2024 và tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2025-2026, đảm bảo công bằng, khách quan, nghiêm túc và đúng quy chế thi. Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả công tác y tế dự phòng. Quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; chủ động theo dõi sát tình hình dịch bệnh để có giải pháp xử lý kịp thời. Tiếp tục xây dựng hồ sơ Khu di tích khảo cổ Óc Eo - Ba Thê trình UNESCO công nhận di sản văn hóa thế giới.

Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ tỉnh An Giang năm 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1252/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh.

Tập trung triển khai, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình hành động 32-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch 181/KH-UBND của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết 03/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình trọng điểm và giải ngân vốn đầu tư công.

Tập trung nghiên cứu, tham mưu cấp thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách có tính đặc thù, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh trên cơ sở hướng dẫn của Trung ương. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để tạo sự đột phá trong quản lý và nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc. Tập trung hoàn thiện chính quyền điện tử các cấp. Triển khai các giải pháp thực hiện mục tiêu “Đến ngày 30/6/2025, tất cả lãnh đạo, cán bộ, công chức (cấp tỉnh, huyện, xã) phải xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc” theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện số hóa tài liệu trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 851/BNV-CVT<NN ngày 01/4/2025 và UBND tỉnh tại Công văn số 558/UBND-TH ngày 18/4/2025.

Triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính thực hiện các chủ trương, chính sách, các chỉ đạo từ Chính phủ, Bộ ngành Trung ương. Tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh giản bộ máy, hợp nhất cấp tỉnh, cấp xã và kết thúc cấp huyện, tạo tư tưởng tốt nhất trong việc thực hiện. Theo dõi chặt chẽ tiến độ thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch 123-KH/TGV ngày 15/5/2025 của Tổ Giúp việc số 05 về xử lý tài chính, tài sản, hậu cần, dự án đầu tư công, lưu trữ và số hóa tài liệu, các điều kiện đảm bảo phục vụ công tác khi hợp nhất tỉnh An Giang và tỉnh Kiên Giang, đảm bảo hoàn thành theo đúng tiến độ đề ra. Tiếp tục quản lý có hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

Ban hành và triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu

cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Tiếp tục quán triệt đầy đủ và triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, các văn bản hướng dẫn thi hành và các kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và trong các tầng lớp nhân dân nhằm ngày càng nâng cao nhận thức đầy đủ, sâu sắc về nghĩa vụ và trách nhiệm trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tiếp tục xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ các cấp vững chắc. Tăng cường các giải pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm lừa đảo trên không gian mạng, kiểm chế, giảm thiểu số vụ phạm tội về trật tự xã hội; tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ. Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, hiệu quả, toàn diện công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các nguồn lực để phục vụ phát triển tỉnh nhà.

Trên là báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 25/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 năm 2025 của tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (để b/c);
- CT và các P.CT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP, các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu: HCTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước